



# VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG VIỆC HÌNH THÀNH ĐỘNG CƠ NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN VĂN SON

Trường Đại học Chính trị

## 1. Đặt vấn đề

Động cơ nghề nghiệp của sinh viên là sự phản ánh đối tượng có khả năng đáp ứng nhu cầu, trở thành lí do thúc đẩy, định hướng người sinh viên lựa chọn, lĩnh hội và tham gia hoạt động trong một lĩnh vực nghề nghiệp nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Động cơ nghề nghiệp là yếu tố cấu thành quan trọng của nhân cách sinh viên, có vai trò trực tiếp thúc đẩy sinh viên rèn luyện, phấn đấu, biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo, khẳng định sự yên tâm, gắn bó lâu dài với nghề nghiệp đã chọn. Do đó, đây là một chỉ số không thể thiếu khi đánh giá chất lượng giáo dục - đào tạo đại học, đào tạo nghề.

Sự hình thành động cơ nghề nghiệp của sinh viên là quá trình người sinh viên cụ thể hóa nhu cầu của mình bằng việc tìm tòi, lựa chọn đối tượng, phương thức thỏa mãn nhu cầu từ môi trường học tập, rèn luyện và lĩnh vực nghề nghiệp mà họ tham gia để trở thành lực thúc đẩy hoạt động lĩnh hội, thực hành nghề nghiệp và chuẩn bị các điều kiện bước vào nghề nghiệp tương lai. Vì vậy, quá trình này gắn bó với tất cả các lĩnh vực hoạt động diễn ra trong nhà trường, nó có thể được điều chỉnh bằng cách tạo ra những điều kiện cần thiết, cũng như tiến hành các tác động từ phía nhà lãnh đạo, quản lí, các lực lượng sư phạm.

Theo chúng tôi, để hình thành có kết quả động cơ nghề nghiệp cho sinh viên, cùng với đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đại học, tăng cường công tác quản lí sinh viên, đầu tư cơ sở vật chất, cần đặc biệt coi trọng và phát huy vai trò của công tác tư tưởng. Đây có thể xem là một trong những công cụ hữu hiệu, có khả năng tác động sâu và toàn diện đến quá trình hình thành động cơ nghề nghiệp ở sinh viên.

## 2. Một số yêu cầu trong công tác tư tưởng ở trường đại học nhằm góp phần hình thành động cơ nghề nghiệp cho sinh viên hiện nay

### 2.1. Xác định phương hướng nhất quán trên cơ sở quan điểm của Đảng về giáo dục, đào tạo thế hệ trẻ, trong đó có yêu cầu về giáo dục động cơ nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên

Đào tạo nghề cho thanh niên là vấn đề Đảng ta rất quan tâm, nhất là từ khi đất nước thực hiện công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã xác định: Phải bồi dưỡng cho thế hệ trẻ "tinh thần hiếu học, chí tiến thủ lập nghiệp, không chịu cam chịu nghèo hèn"<sup>1</sup>. Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, quan điểm này tiếp tục được khẳng định, đó là "Coi trọng bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên khát vọng mãnh liệt xây dựng đất nước giàu mạnh, gắn liền lập nghiệp bản thân với tương lai của cộng đồng, của dân tộc"<sup>2</sup>. Đến Đại hội XI, Đảng ta xác định "Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kĩ năng thực hành, khả năng lập nghiệp"<sup>3</sup>. Điều này cho thấy, việc giáo dục động cơ nghề nghiệp cho thanh niên, sinh viên là một yêu cầu đặt ra hiện nay.

Từ quan điểm của Đảng, có thể xác định phương hướng của công tác tư tưởng trong việc giáo dục động cơ nghề nghiệp hiện nay là: phải tập trung làm chuyển biến về mặt nhận thức, nâng cao giác ngộ chính trị, bồi dưỡng đạo đức, lối sống, xây dựng động cơ nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên sao cho kết hợp hài hòa giữa bảo đảm tương lai của cá nhân với lợi ích của dân tộc, của xã hội và sự nghiệp xây dựng đất nước. Với phương hướng đó, công tác tư tưởng sẽ nâng cao được tính thuyết phục, tính thực tiễn, tạo sự thống nhất về mặt nhận thức, hình thành ở học sinh, sinh viên động cơ nghề nghiệp phù hợp, bền vững.

### 2.2. Sử dụng nhiều hình thức, nội dung thiết thực, phù hợp với từng giai đoạn đào tạo để tác động vào quá trình hình thành động cơ nghề nghiệp của sinh viên.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001) - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 201-202

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005) - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 207

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011) - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 131

Quá trình hình thành động cơ nghề nghiệp của sinh viên có những đặc điểm riêng trong các giai đoạn đào tạo, nhưng đều tuân theo cơ chế chung như sau: Trước tiên, sinh viên ý thức về các nhu cầu của bản thân, đối chiếu và gắn kết giữa đòi hỏi của bản thân với các yêu cầu của xã hội, của lĩnh vực nghề nghiệp; sau đó, lựa chọn đối tượng, phương thức thỏa mãn nhu cầu từ môi trường học tập, rèn luyện và lĩnh vực nghề nghiệp mà họ tham gia; cuối cùng, hiện thực hóa các nhu cầu thành lí do cụ thể, trực tiếp của những nỗ lực trong hoạt động lĩnh hội và thực hành nghề nghiệp. Theo đó, những vấn đề tư tưởng, tâm trạng bi quan, lo lắng trước khó khăn của nghề nghiệp, kể cả việc đấu tranh về lợi ích, những toan tính cá nhân... có thể xuất hiện và chi phối quá trình hình thành động cơ nghề nghiệp của sinh viên.

Kết quả khảo sát của chúng tôi (tháng 6/2010) đối với 220 sinh viên năm thứ 2 thuộc Trường Đại học Trần Quốc Tuấn, Đại học Chính trị và Đại học Nguyễn Huệ cho thấy: mức độ định hình về mặt nội dung của động cơ nghề nghiệp chưa rõ, thúc đẩy chưa mạnh (điểm trung bình chung của mức độ thúc đẩy là 2.95, đạt mức trung bình). Mặc dù động cơ chủ đạo còn chưa rõ nhưng sự biểu hiện thường xuyên hơn của các lí do như "mong ước có nghề nghiệp ổn định, đủ bảo đảm cuộc sống sau này", "muốn có trình độ học vấn cao, tay nghề vững vàng và đạt tới mục tiêu, yêu cầu đào tạo", "muốn đáp ứng được những mong mỏi, kì vọng của gia đình, người thân và bạn bè"... đang phản ánh xu hướng tích cực, nói lên chiều hướng hình thành động cơ nghề nghiệp phù hợp ở những năm tiếp theo. Qua trao đổi, một số sinh viên còn bộc lộ những băn khoăn, trăn trở trước những khó khăn trong học tập, rèn luyện cũng như khả năng gắn bó lâu dài với nghề nghiệp.

Chúng tôi cho rằng, công tác tư tưởng trong sinh viên phải bám sát nhiệm vụ học tập, rèn luyện của người học theo từng giai đoạn của quá trình đào tạo để tác động vào các bước hình thành động cơ nghề nghiệp. Ở giai đoạn giáo dục đại cương, phải quan tâm giáo dục nâng cao nhận thức cho sinh viên về trách nhiệm, bổn phận không những đối với gia đình, bản thân, mà còn đối với xã hội, kết hợp với tuyên truyền về truyền thống ngành nghề, trên cơ sở đó sinh viên từng bước điều chỉnh nhu cầu cho phù hợp. Nhưng sang giai đoạn giáo dục chuyên nghiệp, cần tăng cường sử dụng các hình thức như tuyên truyền, diễn đàn sinh viên, nói chuyện chuyên đề..., tạo sự thống nhất về mặt nhận thức, củng cố niềm tin vào sự lựa chọn đối

tượng, phương thức thỏa mãn nhu cầu trong lĩnh vực nghề nghiệp họ đang được đào tạo. Đến giai đoạn thực tập và chuẩn bị tốt nghiệp, công tác tư tưởng phải góp phần tích cực vào việc nâng cao ý thức trách nhiệm đối với xã hội, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng đối với nghề nghiệp, ý chí vượt qua khó khăn trước đòi hỏi của thực tiễn cho sinh viên.

### **2.3. Ngăn chặn, khắc phục những biểu hiện sai trái về tư tưởng, đạo đức, lối sống và những yếu kém về động cơ nghề nghiệp trong sinh viên**

Quá trình hình thành động cơ nghề nghiệp của sinh viên hiện nay chịu sự tác động của nhiều yếu tố, trong đó phải kể đến các yếu tố thuộc về điều kiện kinh tế - xã hội, môi trường sống và học tập, vị thế xã hội của ngành nghề và cả những yếu tố thuộc về bản thân sinh viên như thế giới quan, đạo đức, lối sống. Không ít sinh viên, do thiếu những thông tin cần thiết khi chọn trường, chọn ngành, nên đứng trước yêu cầu cao của nghề nghiệp đã xuất hiện những băn khoăn, tâm trạng hụt hẫng, bi quan, ý chí phấn đấu giảm sút. Cá biệt, có trường hợp sinh viên do không làm chủ được bản thân trước những tác động tiêu cực nên nảy sinh vấn đề tư tưởng, động cơ nghề nghiệp bị triệt tiêu hoặc bị lôi cuốn vào các tệ nạn xã hội, vi phạm đạo đức, lối sống mà bị thải loại khỏi ngành nghề đang theo đuổi.

Theo chúng tôi, công tác tư tưởng phải kết hợp tốt giữa tuyên truyền, giáo dục với sử dụng biện pháp hành chính, đồng thời phát huy vai trò của các lực lượng sư phạm, vai trò tự quản của người học nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xâm nhập của các quan điểm sai trái, các tệ nạn xã hội vào đời sống sinh viên. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của sinh viên, sử dụng sức mạnh của các tổ chức quần chúng, sức mạnh của dư luận xã hội để lên án biểu hiện yếu kém về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong sinh viên.

### **2.4. Chăm lo đời sống tinh thần, đẩy mạnh phong trào thi đua, quan tâm động viên, khuyến khích những sinh viên đạt kết quả cao trong lĩnh vực nghề nghiệp**

Trong giai đoạn học tập tại trường, do đặc điểm lứa tuổi nên đời sống tâm lí của sinh viên có sự phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là lĩnh vực nhu cầu, cảm xúc, tình cảm và tạo ra những chất liệu cơ bản để hình thành nên động cơ nghề nghiệp. Vì vậy, chăm lo đời sống tinh thần là một trong các điều kiện cần thiết bảo đảm cho việc tạo nên những chất liệu đó. Công tác tư tưởng trong sinh viên cần thông

(Xem tiếp trang 44)